TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 23/2022/QĐST-DS	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 05 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 267/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2021.

Xét "Đơn xin giảm án phí" ngày 22/3/2022 của ông Đặng Nhất G có xác nhận của UBND phường Đ, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận – nơi cư trú của ông Đặng Nhất G: Hiện nay không có đủ tài sản để nộp án phí và "Thông báo về việc giảm nộp tiền án phí" ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ trụ sở: Số 02 đường L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông T – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Bảo T- Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh Đ (Theo Quyết định ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2965/QĐ-NHN_o-PC ngày 27/12/2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng N).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thanh C – Nhân viên Ngân hàng N – Chi nhánh Đ (Theo Giấy ủy quyền số 179/UQ-NHN_oNT-PR ngày 25/10/2021 của Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh Đ).

Bị đơn: Ông Đặng Nhất G - sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu phố 8, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm D – sinh năm 1958.

- Bà Đặng Thị Đoan T – sinh năm 1959.

Cùng địa chỉ: Khu phố 8, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đặng Nhất G xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng N tổng số tiền nợ vay tính đến ngày 28/3/2022 là 5.379.884.931 đồng *(Năm tỷ, ba trăm bảy mươi chín triệu, tám trăm tám mươi tư nghìn, chín trăm ba mươi mốt đồng*) theo Hợp đồng tín dụng số 323201189/HĐTD ngày 28/3/2019 (Có Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01/SĐHĐTD ngày 03/4/2020 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 03/SĐHĐTD ngày 18/9/2020). Trong đó: Số tiền gốc là 4.000.000.000 đồng *(Bốn tỷ đồng)*; Số tiền lãi là 1.379.884.931 đồng *(Một tỷ, ba trăm bảy mươi chín triệu, tám trăm tám mươi tư nghìn, chín trăm ba mươi mốt đồng*).

Ông Đặng Nhất G đồng ý tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 29/3/2022, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 323201189/HĐTD ngày 28/3/2019; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01/SĐHĐTD ngày 03/4/2020 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 03/SĐHĐTD ngày 18/9/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng sửa đổi, bổ sung và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng; các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng N thì lãi suất mà ông Đặng Nhất G phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng N theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng N.

Ông Phạm D và bà Đặng Thị Đoan T đồng ý tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản số 100027370/HĐTC ngày 27/3/2019 đã được ký kết giữa Ngân hàng N – Chi nhánh Đ và ông Phạm D, bà Đặng Thị Đoan T (Do ông Đặng Nhất G được ông Phạm D, bà Đặng Thị Đoan T ủy quyền ký kết theo hợp đồng ủy quyền số công chứng 2009 quyển số 03TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/3/2019 tại Văn phòng công chứng L) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Ông Nguyễn Thanh C là đại diện theo ủy quyền lại của Ngân hàng N đồng ý với các thỏa thuận nêu trên của ông Đặng Nhất G, ông Phạm D, bà Đặng Thị Đoan T và không có ý kiến gì khác.

** Về án phí*:

- Ông Đặng Nhất G phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 56.689.942 đồng *(Năm mươi sáu triệu, sáu trăm tám mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi hai đồng)*. Căn cứ khoản 1 điều 13 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; giảm 50% tiền án phí cho ông Đặng Nhất G nên ông Đặng Nhất G còn phải chịu 28.345.000 đồng (Đã làm tròn) *(Hai mươi tám triệu, ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)* án phí Dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng N không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp **56.570.000đ** (bằng chữ*: Năm mươi sáu triệu, năm trăm bảy mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số: 0003611 ngày 28/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. Phan Rang-Tháp Chàm;
- Chi cục THADS Tp. Phan Rang-Tháp Chàm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; AV.

Vũ Thị Hồng